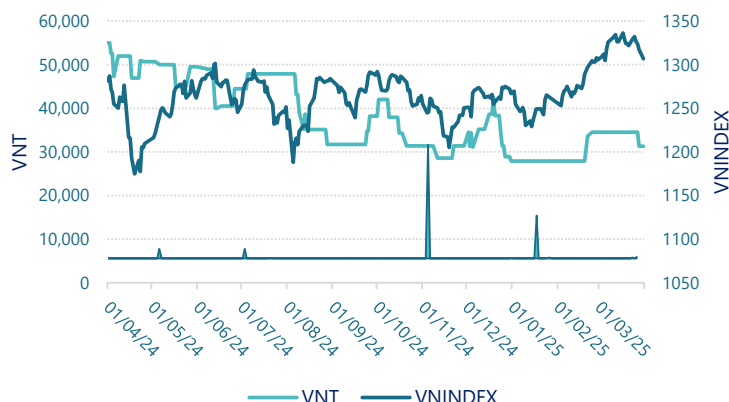


CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại Thương (HNX: VNT)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/03/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	31,300
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	55,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	27,900
SL cổ phiếu LH	16,644,097
KLGD BQ 20 phiên (CP)	55
% sở hữu nước ngoài	10.5%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	521
P/E	115.4
EPS	271

DT thuần

Q1/25

328

tỷ VNĐ

QoQ: ▼56.0 | -14.7%

YoY: ▲ 72.0 | 28.0%

LN sau thuế

Q1/25

0.34

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.41 | -87.6%

YoY: ▲ 4.28 | 109%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

1.7%

+/- YoY: ▲ 1.7%

DT thuần

2024

1,433

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 553 | 63.0%

LN sau thuế

2024

0.23

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 17.8 | 101%

ROE

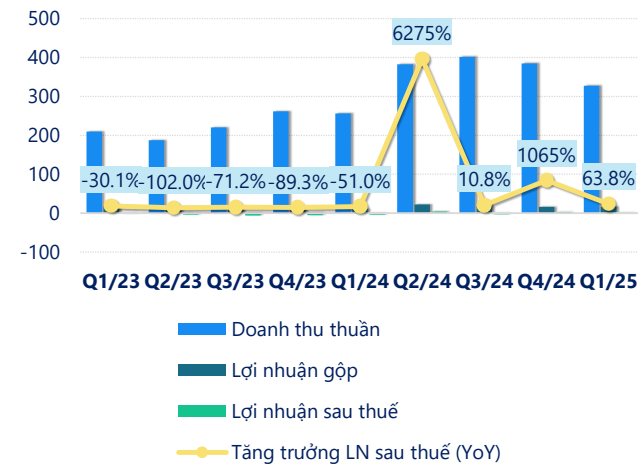
2024

0.1%

+/- YoY: ▲ 9.1%

tỷ VNĐ

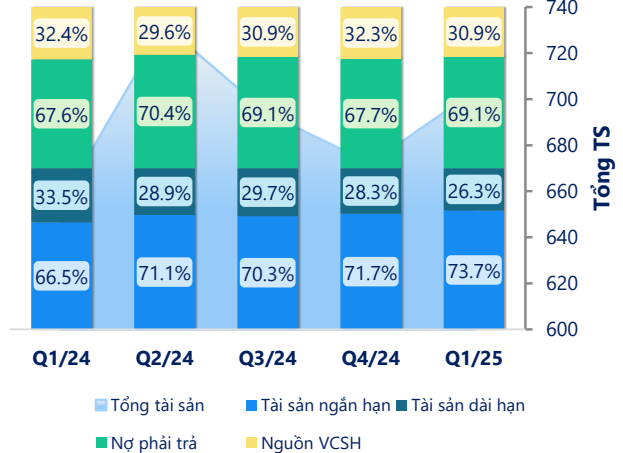
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

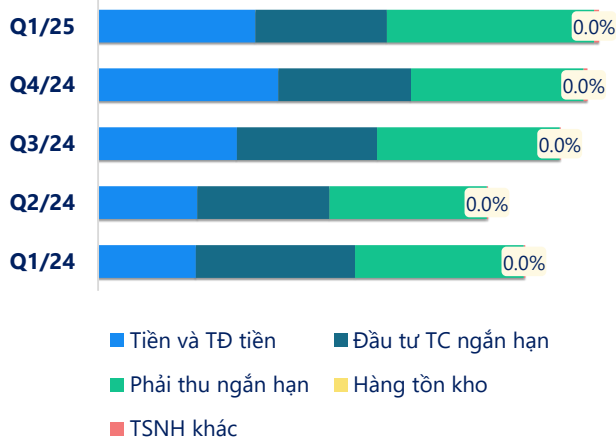
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



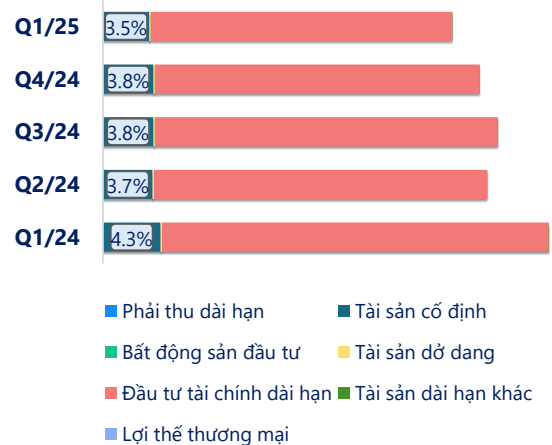
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

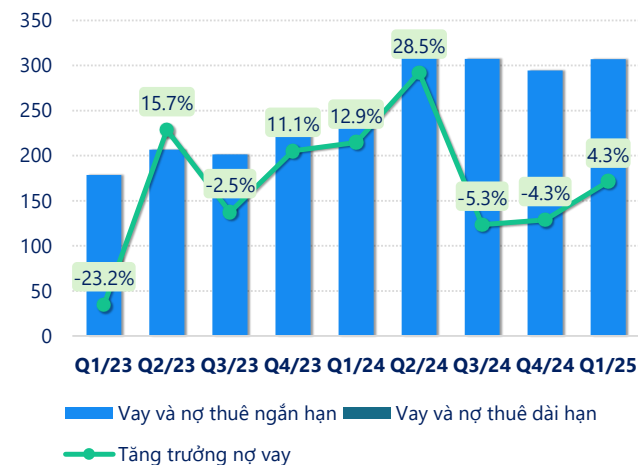
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

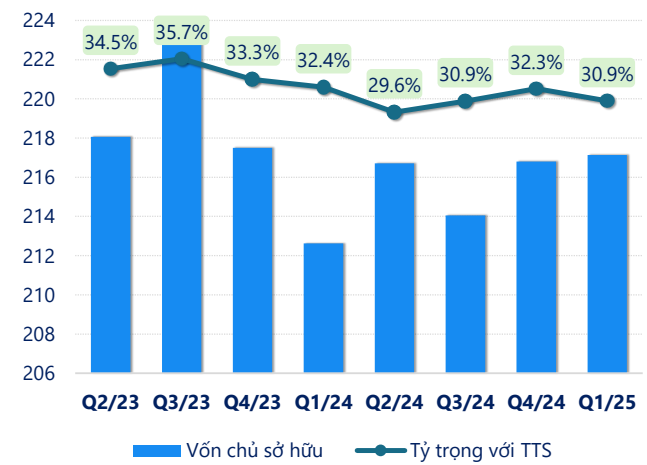
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

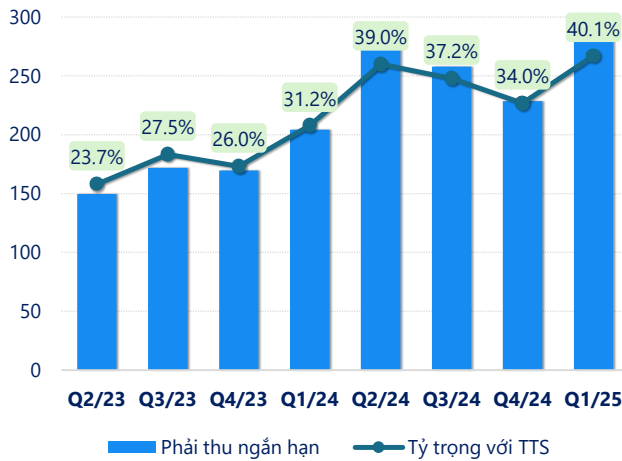
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



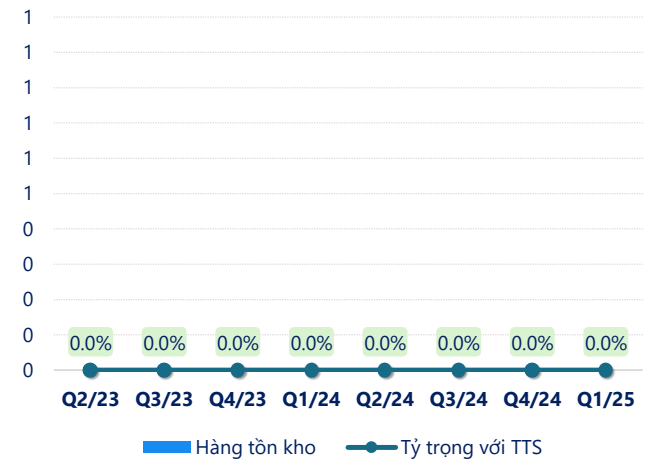
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


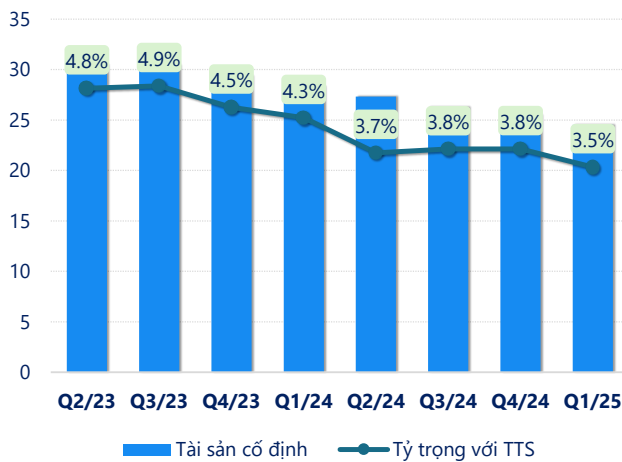
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


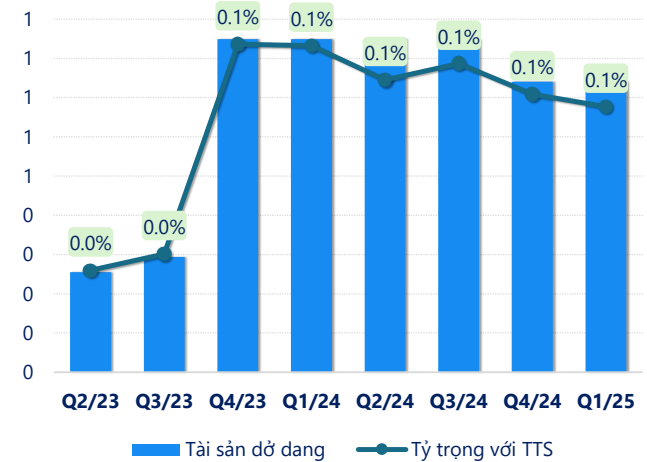
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

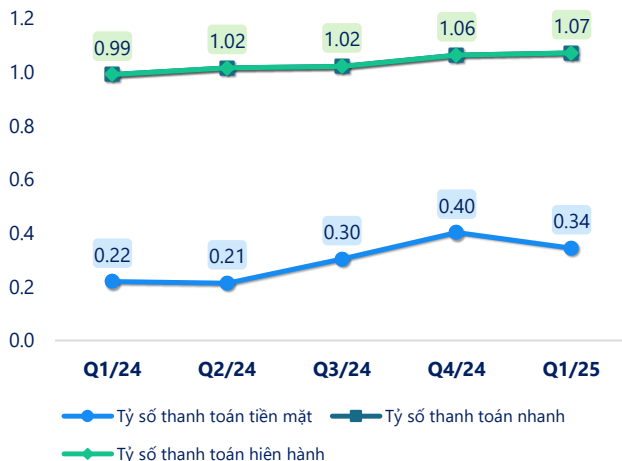
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

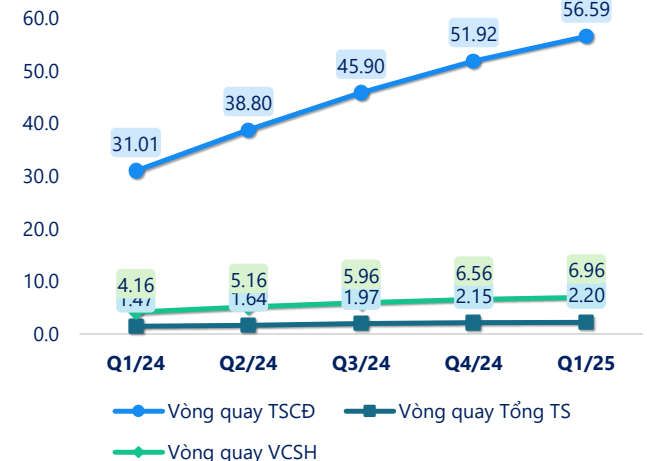
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	655	732	694	672	703
Tài sản ngắn hạn	436	520	488	482	518
Tiền và tương đương tiền	96.5	109	145	182	167
Đầu tư tài chính ngắn hạn	130	120	80.7	67.1	67.6
Phải thu ngắn hạn	204	285	258	229	282
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	5.04	5.52	4.12	3.70	2.35
Tài sản dài hạn	220	212	206	190	185
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	28.3	27.3	26.3	25.5	24.5
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.85	0.85	0.85	0.74	0.74
Đầu tư tài chính dài hạn	191	183	179	164	160
Tài sản dài hạn khác	0.14	0.11	0.11	0.14	0.10
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	443	515	480	455	486
Nợ ngắn hạn	440	512	477	453	484
Vay và nợ thuê ngắn hạn	253	325	307	294	307
Phải trả người bán ngắn hạn	161	159	139	126	133
Nợ dài hạn	3.28	3.31	2.38	2.38	2.38
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	213	217	214	217	217
Vốn chủ sở hữu	213	217	214	217	217
Vốn điều lệ	167	167	167	167	167
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)